

Số: /KH-UBND

Đông Sơn, ngày tháng 02 năm 2024

**KẾ HOẠCH
Xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên ngành
Giáo dục và Đào tạo huyện Đông Sơn năm 2024**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BNV ngày 03/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn mẫu hợp đồng dịch vụ và mẫu hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/04/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22/2/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý;

Căn cứ Quyết định số 4989/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên được hỗ trợ kinh phí trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm 2024 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ;

Thực hiện Công văn số 106/SNV-CCVC ngày 11/01/2024 của Sở Nội vụ về việc Hướng dẫn thực hiện hợp đồng lao động làm giáo viên Mầm non, phổ thông công lập theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ;

UBND huyện Đông Sơn xây dựng Kế hoạch xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Đông Sơn năm 2024, cụ thể như sau:

I. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC

1. Số lượng biên chế tỉnh giao năm 2024 theo Quyết định số 4912/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023: 895 biên chế. Gồm:

- Khối mầm non: 307.
- Khối Tiểu học: 303.
- Khối THCS: 265.
- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên: 20

2. Số lượng người làm việc hiện có: 883. Gồm:

- Khối mầm non: 307
- Khối Tiểu học: 295
- Khối THCS: 261.
- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên: 20

Số lượng giáo viên còn thiếu theo nhu cầu theo thông tư 19/2023/TT-BGDĐT và Thông tư Số: 20/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể như sau:

- Khối mầm non: 90.
- Khối Tiểu học: 42.
- Khối THCS: 68.

II. SỐ LƯỢNG LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG LÀM GIÁO VIÊN ĐƯỢC UBND TỈNH GIAO

Tổng số lao động hợp đồng làm giáo viên được Chủ tịch UBND tỉnh giao tại Quyết định số 4989/QĐ-UBND ngày 27/12/2023: 64 người, trong đó:

1. Bậc học mầm non: 25 người;
2. Bậc học trung học cơ sở: 39 người;

III. NHU CẦU XÉT TUYỂN LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG: 64 người. Trong đó:

1. Bậc học mầm non: Hợp đồng làm giáo viên mầm non: 25 người.

2. Bậc học trung học cơ sở: hợp đồng làm giáo viên THCS: 39 người, trong đó:

- Giáo viên Toán: 05 người;
- Giáo viên Vật lý, công nghệ: 03 người;
- Giáo viên Hóa: 02 người;
- Giáo viên Ngữ văn: 05 người;
- Giáo viên Sinh học: 02 người;
- Tiếng Anh: 01 người;
- Giáo viên Lịch sử: 03 người;
- Giáo viên Địa lý: 03 người;
- Giáo viên Mỹ thuật: 02 người;
- Giáo viên Âm nhạc: 02 người;
- Giáo viên Tin học: 05 người;
- Giáo viên Thể dục: 03 người;
- Giáo viên Giáo dục công dân: 03 người

IV. ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG

1. Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
2. Đủ tuổi lao động theo quy định của pháp luật lao động và pháp luật chuyên ngành;
3. Có đủ sức khỏe để làm việc;

4. Có lý lịch được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;
5. Có khả năng đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm;
6. Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào trường giáo dưỡng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; không trong thời gian bị cấm hành nghề hoặc cấm làm công việc liên quan đến công việc ký kết hợp đồng.

V. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Bậc học mầm non: Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo của giáo viên quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/04/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó yêu cầu có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục Mầm non trở lên.

2. Bậc học trung học cơ sở: Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo của giáo viên quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/04/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo cụ thể như sau:

2.1. Giáo viên Toán: Có bằng tốt nghiệp cử nhân sư phạm Toán học trở lên.

2.2. Giáo viên Vật lý, công nghệ: Có bằng tốt nghiệp cử nhân sư phạm Vật lý trở lên.

2.3. Giáo viên Hóa học: Có bằng tốt nghiệp cử nhân sư phạm Hóa học trở lên.

2.4. Giáo viên Ngữ văn: Có bằng tốt nghiệp cử nhân sư phạm Ngữ văn trở lên.

2.5. Giáo viên Sinh học: Có bằng tốt nghiệp cử nhân sư phạm Sinh học trở lên.

2.6. Giáo viên Tiếng Anh THCS: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Tiếng Anh hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành tiếng anh và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021, Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/04/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn tại Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.7. Giáo viên Lịch sử: Có bằng tốt nghiệp cử nhân sư phạm Lịch sử trở lên.

2.8. Giáo viên Địa lý: Có bằng tốt nghiệp cử nhân sư phạm Địa lý trở lên.

2.9. Giáo viên Mỹ thuật: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Mỹ thuật hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Mỹ thuật và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021, Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/04/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn tại Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.10. Giáo viên Âm nhạc: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Âm nhạc hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Âm nhạc và có chứng chỉ bồi

đường nghiệp vụ sư phạm theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 03/02/2021, Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/04/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn tại Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.11. Giáo viên Tin học: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Tin học hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Tin học hoặc Công nghệ thông tin và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021, Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/04/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn tại Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.12. Giáo viên Thể dục: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Thể dục hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành thể dục - thể thao và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021, Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/04/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn tại Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

2.13. Giáo viên Giáo dục công dân: có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo sư phạm Giáo dục công dân hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Giáo dục công dân có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021, Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Hướng dẫn tại Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

VI. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN HỢP ĐỒNG LÀM GIÁO VIÊN

1. Đăng ký và nộp hồ sơ dự tuyển: Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp hồ sơ gồm:

- a) Phiếu đăng ký dự tuyển áp dụng theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ;
- b) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;
- c) Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

2. Thời gian, địa điểm thu hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Thời gian thu hồ sơ đăng ký dự tuyển: 15 ngày làm việc kể từ ngày Thông báo xét tuyển công khai trên phương tiện thông tin đại chúng và trên trang thông tin điện tử huyện Đông Sơn.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Tại phòng Nội vụ UBND huyện Đông Sơn.

3. Lệ phí: Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VII. PHƯƠNG THỨC VÀ NỘI DUNG XÉT TUYỂN

1. Phương thức xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên:

1.1. Đối với các vị trí việc làm cần tuyển có số lượng hồ sơ dự tuyển không vượt quá số lượng cần tuyển thì thực hiện xét tuyển bằng hình thức kiểm

tra về các tiêu chuẩn, điều kiện, văn bằng, chứng chỉ của người dự tuyển trong hồ sơ đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

1.2. Đối với các vị trí việc làm cần tuyển, nếu số lượng hồ sơ dự tuyển vượt quá số lượng cần tuyển thì tổ chức sát hạch về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với vị trí việc làm cần tuyển theo hình thức phỏng vấn.

2. Thứ tự ưu tiên trong xét tuyển

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong;

- Người đang thực hiện hợp đồng tại các trường trên địa bàn huyện Đông Sơn đủ 12 tháng trở lên có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc tại vị trí việc làm cần hợp đồng.

3. Xác định người trúng tuyển: Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Người trúng tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên mầm non, phổ thông công lập là người đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ dự tuyển theo quy định.

- b) Được xếp theo quy định tại điểm 1 Mục VII của Kế hoạch này, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được xét tuyển hợp đồng của từng vị trí việc làm.

4. Địa điểm xét tuyển: Tại UBND huyện Đông Sơn

5. Kinh phí tổ chức

Kinh phí tổ chức xét tuyển hợp đồng làm giáo viên huyện Đông Sơn được chi từ nguồn thu lệ phí dự tuyển của các thí sinh và nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách huyện.

VIII. THẨM QUYỀN, HÌNH THỨC, THỜI HẠN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG

1. Thẩm quyền, hình thức và thời hạn ký hợp đồng lao động.

- a) Thẩm quyền, hình thức: Căn cứ Quyết định công nhận kết quả xét trúng tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên của Chủ tịch UBND huyện, Hiệu trưởng các trường thực hiện ký kết hợp đồng bằng văn bản theo mẫu hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ (Phụ lục II), ban hành kèm theo Thông tư số 05/2023/TT-BNV ngày 03/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn mẫu hợp 4 đồng dịch vụ và mẫu hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Thời hạn hợp đồng: Thời hạn ký hợp đồng lao động không quá 12 tháng.

2. Chế độ, chính sách đối với lao động hợp đồng.

Thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động phù hợp với quy định của pháp luật. Lao động hợp đồng làm giáo viên được áp dụng trả tiền lương theo trình độ đào tạo quy định tại bảng 3, bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của nhà nước ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến tiền lương theo quy định của pháp luật.

IX. THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN HỢP ĐỒNG

1. Hội đồng xét tuyển hợp đồng từ 5 đến 7 thành viên:

+ Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Văn hóa – Xã hội;

+ Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng phòng Nội vụ; Trưởng phòng Giáo dục & Đào tạo;

+ Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng là lãnh đạo phòng Nội vụ;

+ Các ủy viên Hội đồng xét tuyển là đại diện lãnh đạo, chuyên viên các phòng Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính – Kế hoạch.

2. Hội đồng xét tuyển thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- Kiểm tra về các tiêu chuẩn, điều kiện, văn bằng, chứng chỉ của người dự tuyển trong hồ sơ đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Hội đồng xét tuyển làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng xét tuyển đã biểu quyết. Báo cáo Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định công nhận kết quả trúng tuyển lao động hợp đồng.

- Thông báo công khai trên Trang thông tin điện tử của huyện và gửi Thông báo kết quả trúng tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên tới người dự tuyển. Hội đồng xét tuyển tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

* Hội đồng xét tuyển hợp đồng: Không bố trí những người có quan hệ vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ; cha, mẹ (vợ hoặc chồng), cha nuôi, mẹ nuôi; con đẻ, con nuôi; anh, chị, em ruột; cô, dì, chú, bác, cậu ruột; anh, chị, em ruột của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng của anh, chị, em ruột của người dự tuyển; những người đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật; những người đã bị xử lý về hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ làm thành viên Hội đồng xét tuyển.

3. Chủ tịch Hội đồng xét tuyển hợp đồng sẽ quyết định thành lập các ban:

- Ban kiểm tra hồ sơ đăng ký dự tuyển;

- Các Tổ và bộ phận giúp việc cho Hội đồng xét tuyển.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phòng Nội vụ: chủ trì phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho UBND huyện thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại

chúng, tổ chức triển khai việc xét tuyển Lao động hợp đồng giáo viên theo đúng quy định, đảm bảo đủ về số lượng (Nếu chưa đủ số lượng theo quy định thì tiếp tục ra Thông báo để thực hiện quy trình xét tuyển Lao động hợp đồng giáo viên)

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ tổng hợp kinh phí thực hiện hợp đồng lao động làm giáo viên, tham mưu cho UBND huyện gửi về Sở Tài chính tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ kinh phí theo quy định.

3. Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện: Thông báo công khai trên sóng phát thanh của huyện; Trang thông tin điện tử huyện nội dung các văn bản có liên quan đến việc xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên.

4. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: Niêm yết đầy đủ tại công sở và thông báo công khai trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thị trấn nội dung các văn bản có liên quan đến việc xét tuyển Hợp đồng làm giáo viên để Nhân dân được biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện. Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng xét tuyển và các phòng, ban có liên quan trong quá trình thực hiện quy trình xét tuyển theo đúng quy định.

5. Hiệu trưởng các nhà trường: Căn cứ Quyết định công nhận kết quả xét trúng tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên của Chủ tịch UBND huyện, Hiệu trưởng các trường thực hiện ký kết hợp đồng bằng văn bản theo mẫu hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ (Phụ lục II, Thông tư số 05/2023/TT-BNV ngày 03/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ);

Trên đây là kế hoạch Xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Đông Sơn năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ, Sở GD&ĐT;
- TTr Huyện ủy, TTr HĐND huyện (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các đơn vị, ngành có liên quan;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử huyện Đông Sơn;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH



Lê Trọng Thụ